BỘ TÀI CHÍNH	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 138/2016/TT-BTC	*Hà Nội, ngày 16 tháng 9 năm 2016*

VĂN PHÒNG UBND TỈNH TÂY NINH
ĐẾN Số: 5258
Ngày: 30.9.16
Chuyển: Mai (m)

THÔNG TƯ

Quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép lên bờ cho thuyền viên nước ngoài, giấy phép xuống tàu nước ngoài, giấy phép cho người điều khiển phương tiện Việt Nam cặp mạn tàu nước ngoài và giấy phép cho người Việt Nam và người nước ngoài thực hiện các hoạt động báo chí, nghiên cứu khoa học, tham quan du lịch có liên quan đến tàu, thuyền nước ngoài

Căn cứ Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 215/2013/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 50/2008/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2008 của Chính phủ về quản lý, bảo vệ an ninh, trật tự tại cửa khẩu cảng biển;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Chính sách Thuế,

Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép lên bờ cho thuyền viên nước ngoài, giấy phép xuống tàu nước ngoài, giấy phép cho người điều khiển phương tiện Việt Nam cặp mạn tàu nước ngoài và giấy phép cho người Việt Nam và người nước ngoài thực hiện các hoạt động báo chí, nghiên cứu khoa học, tham quan du lịch có liên quan đến tàu, thuyền nước ngoài như sau:

Điều 1. Đối tượng nộp lệ phí và cơ quan thu lệ phí

1. Đối tượng nộp lệ phí

Người xin cấp các giấy phép sau đây phải nộp lệ phí theo hướng dẫn tại Thông tư này.

a) Giấy phép lên bờ (đi bờ) cho thuyền viên nước ngoài

- Thuyền viên nước ngoài làm việc trên tàu, thuyền nước ngoài trong thời gian neo đậu tại cảng biển của Việt Nam lên bờ trong thời gian từ 7h00 đến

24h00 trong phạm vi nội tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi có cửa khẩu cảng biển mà tàu, thuyền neo đậu.

- Thuyền viên nước ngoài làm việc trên tàu, thuyền nước ngoài trong thời gian neo đậu tại cảng biển của Việt Nam lên bờ nghỉ qua đêm trên bờ trong phạm vi nội tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi có cửa khẩu cảng biển mà tàu, thuyền neo đậu.

b) Giấy phép xuống tàu nước ngoài: Người Việt Nam (trừ cán bộ, nhân viên của các cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành tại cửa khẩu cảng biển đang thực hiện nhiệm vụ) và người nước ngoài (trừ thuyền viên thuộc định biên thuyền bộ và hành khách đi theo tàu) xuống các tàu, thuyền nước ngoài neo đậu tại cửa khẩu cảng Việt Nam để làm việc.

c) Giấy phép cho người điều khiển phương tiện Việt Nam cặp mạn tàu, thuyền nước ngoài neo đậu tại cửa khẩu cảng Việt Nam.

d) Giấy phép cho người Việt Nam và người nước ngoài thực hiện các hoạt động báo chí, nghiên cứu khoa học, tham quan du lịch có liên quan đến tàu, thuyền nước ngoài.

2. Cơ quan thu lệ phí

Ban Chỉ huy Biên phòng cửa khẩu cảng, Đồn Biên phòng cửa khẩu cảng thuộc Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng - Bộ Quốc phòng; đơn vị kiểm soát xuất nhập cảnh thuộc Bộ Công an khi cấp giấy phép lên bờ (đi bờ) cho thuyền viên nước ngoài, giấy phép xuống tàu nước ngoài, giấy phép cho người điều khiển phương tiện Việt Nam cặp mạn tàu nước ngoài và giấy phép cho người Việt Nam và người nước ngoài thực hiện các hoạt động báo chí, nghiên cứu khoa học, tham quan du lịch có liên quan đến tàu, thuyền nước ngoài có nhiệm vụ tổ chức thu, nộp và quản lý các khoản lệ phí theo hướng dẫn tại Thông tư này.

Điều 2. Những trường hợp được miễn nộp lệ phí

1. Thuyền viên các tàu quân sự nước ngoài đến Việt Nam đi bờ trong phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi tàu neo đậu; nghỉ qua đêm trên bờ.

2. Viên chức ngoại giao, viên chức lãnh sự của Cơ quan đại diện ngoại giao và cơ quan lãnh sự tại Việt Nam xuống tàu để thực hiện chức năng của mình; viên chức, nhân viên của các cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan lãnh sự của các nước có tàu quân sự đến Việt Nam; người nước ngoài là khách mời của thuyền trưởng hoặc cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan lãnh sự của nước có tàu quân sự nước ngoài neo đậu tại cảng.

3. Cán bộ, nhân viên của các cơ quan, đơn vị thuộc các Bộ, ngành của Việt Nam, chính quyền địa phương nơi tàu thuyền nước ngoài neo đậu xuống tàu thuyền nước ngoài để làm việc hoặc giao lưu, tham quan theo lời mời của thuyền trưởng hoặc theo chương trình hoạt động của tàu thuyền nước ngoài tại cảng biển Việt Nam.

4. Người Việt Nam, nước ngoài xuống tàu thuyền nước ngoài để thực hiện hoạt động liên quan đến công tác cứu trợ hoặc giúp đỡ nhân đạo cho các tổ chức, cá nhân Việt Nam.

Những trường hợp được miễn thu lệ phí, cơ quan thu lệ phí phải đóng dấu "Miễn thu lệ phí" (GRATIS) vào giấy tờ đã cấp.

Điều 3. Mức thu lệ phí

1. Lệ phí cấp giấy phép lên bờ (đi bờ) cho thuyền viên nước ngoài

- Thuyền viên nước ngoài làm việc trên tàu, thuyền nước ngoài trong thời gian neo đậu tại cảng biển của Việt Nam lên bờ trong thời gian từ 7h00 đến 24h00 trong phạm vi nội tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi có cửa khẩu cảng biển mà tàu, thuyền neo đậu: 03 USD/Giấy phép.

- Thuyền viên nước ngoài làm việc trên tàu, thuyền nước ngoài trong thời gian neo đậu tại cảng biển của Việt Nam lên bờ nghỉ qua đêm trên bờ trong phạm vi nội tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi có cửa khẩu cảng biển mà tàu, thuyền neo đậu: 05 USD/Giấy phép.

2. Lệ phí cấp giấy phép xuống tàu nước ngoài cho người Việt Nam và người nước ngoài xuống tàu, thuyền nước ngoài làm việc (loại giấy phép có giá trị 03 tháng hoặc 12 tháng): 30.000 đồng/Giấy phép (1,5 USD/Giấy phép).

3. Lệ phí cấp giấy phép cho người điều khiển phương tiện Việt Nam cặp mạn tàu nước ngoài: 20.000 đồng/Giấy phép.

4. Lệ phí cấp giấy phép cho người thực hiện các hoạt động báo chí, nghiên cứu khoa học, tham quan du lịch có liên quan đến tàu, thuyền nước ngoài (có giá trị một lần) cho người Việt Nam và người nước ngoài:

- Người từ 16 tuổi trở lên: 20.000 đồng/Giấy phép (01 USD/Giấy phép);

- Người dưới 16 tuổi: 10.000 đồng/Giấy phép (0,5 USD/Giấy phép);

Điều 4. Tổ chức thu, nộp và quản lý

1. Lệ phí cấp giấy phép lên bờ (đi bờ) cho thuyền viên nước ngoài, giấy phép xuống tàu nước ngoài, giấy phép cho người điều khiển phương tiện Việt Nam cặp mạn tàu nước ngoài và giấy phép cho người Việt Nam và người nước ngoài thực hiện các hoạt động báo chí, nghiên cứu khoa học, tham quan du lịch có liên quan đến tàu, thuyền nước ngoài là khoản thu thuộc ngân sách nhà nước.

2. Cơ quan thu lệ phí nộp 100% (một trăm phần trăm) tổng số tiền lệ phí thu được vào ngân sách nhà nước theo Mục lục Ngân sách nhà nước hiện hành. Nguồn chi phí trang trải cho việc thu lệ phí do ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán của cơ quan thu theo chế độ, định mức chi ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

3. Cơ quan thu lệ phí thực hiện kê khai, nộp lệ phí theo tháng, quyết toán lệ phí năm theo quy định pháp luật quản lý thuế.

Điều 5: Tổ chức thực hiện

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2017. Thay thế Thông tư số 164/2012/TT-BTC ngày 09 tháng 10 năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ thu, nộp và quản lý lệ phí cấp giấy phép lên bờ cho thuyền viên nước ngoài, giấy phép xuống tàu nước ngoài, giấy phép cho người điều khiển phương tiện Việt Nam cặp mạn tàu nước ngoài và giấy phép cho người Việt Nam và người nước ngoài thực hiện các hoạt động báo chí, nghiên cứu khoa học, tham quan du lịch có liên quan đến tàu, thuyền nước ngoài.

2. Các nội dung khác liên quan đến việc kê khai, thu, nộp lệ phí không hướng dẫn tại Thông tư này được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí; Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06 tháng 11 năm 2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật quản lý thuế; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật quản lý thuế và Nghị định số 83/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ và Thông tư số 153/2012/TT-BTC ngày 17 tháng 9 năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc in, phát hành, quản lý và sử dụng các loại chứng từ thu tiền phí, lệ phí thuộc ngân sách nhà nước và các văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có).

3. Tổ chức, cá nhân thuộc đối tượng nộp lệ phí và các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Tài chính để xem xét, hướng dẫn./.

Nơi nhận:
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Ban Nội chính Trung ương;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Công báo;
- Cục kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Uỷ ban nhân dân, Sở Tài chính, Cục Thuế, Kho bạc nhà nước các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính;
- Website Chính phủ;
- Website Bộ Tài chính;
- Lưu VT, CST (CST 5). (285)

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Vũ Thị Mai